UBND TỈNH KIÊN GIANG **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4143 /VP-KT V/v tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ tháng 5/2022.	*Kiên Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Xét Báo cáo số 103/BC-SKHĐT ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ tháng 5/2022 (kèm theo).

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn có ý kiến chỉ đạo như sau:

- Yêu cầu các sở, ngành địa phương thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022. Trong đó lưu ý phải thành lập ngay "Tổ kiểm tra, thúc đẩy giải ngân đầu tư công" và tập trung vào công tác kiểm tra, giám sát để phát hiện các tồn tại, hạn chế, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Các sở, ngành, địa phương có vốn lớn khẩn trương áp dụng các biện pháp để đẩy mạnh giải ngân vốn kế hoạch năm 2022

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho chủ đầu tư, kịp thời rà soát, tham mưu điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn và chủ trì thành lập các Đoàn/Tổ công tác kiểm tra các đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh tại kỳ họp thường kỳ tháng 6/2022.

- Sở Tài chính tiếp tục kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác quyết toán dự án; kịp thời công bố công khai những đơn vị vi phạm chế độ, quy định về quyết toán.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh đến các quý cơ quan, đơn vị, địa phương biết để thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nknguyen.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

Đặng Vũ Bằng

Người ký: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
Email: vpubnd@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 31.05.2022 10:31:57 +07:00

Người ký: Sở Kế hoạch và Đầu tư
Email: skhdt@kiengiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Kiên Giang
Thời gian ký: 19.05.2022 08:22:02 +07:00

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 103/BC-SKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ tháng 5/2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan/đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 15/5/2022

1. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 UBND tỉnh đã triển khai giao chi tiết là 5.124.419 triệu đồng, đạt 100% so Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương đã giao 3.930.690 triệu đồng; vốn ngân sách Trung ương đã giao 1.193.729 triệu đồng. Đến ngày 15/5/2022, giá trị giải ngân là 644.835/5.124.419 triệu đồng, đạt 12,58% kế hoạch, ***tăng so với tháng trước là 3,76%, cao hơn cùng kỳ năm 2021 là 0,78%.***

Trong đó: nguồn vốn do các Sở, ban ngành cấp tỉnh quản lý (chiếm 46,39% kế hoạch) giá trị giải ngân là 269.304/2.377.044 triệu đồng, đạt 11,33% kế hoạch, ***tăng so với tháng trước là 3,28%***; nguồn vốn do cấp huyện quản lý (chiếm 53,61% kế hoạch) giá trị giải ngân là 375.531/2.747.375 triệu đồng, đạt 13,67% kế hoạch, ***tăng so với tháng trước là 4,19%.***

(Chi tiết Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

Có 50 công trình lớn, trọng điểm do các Sở, ban ngành cấp tỉnh và các địa phương quản lý được bố trí 3.862.012/5.124.419 triệu đồng, chiếm 75,36% kế hoạch vốn năm 2022 của cả tỉnh. Kết quả đến ngày 15/5/2022, giá trị giải ngân là 389.308/3.862.012 triệu đồng, đạt 10,08% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục III kèm theo).

2. Những mặt làm được, tồn tại hạn chế và nguyên nhân

* ***Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh:*** Ngày 15/4/2022, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư

công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ngày 18/4/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Minh Thành đã chủ trì buổi làm việc để nghe báo cáo rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 *(tại Thông báo số 401/TB-VP ngày 28/4/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang)*. Ngày 06/5/2022, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn đã chủ trì buổi làm việc với BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh *(tại Thông báo số 434/TB-VP ngày 12/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang)*. Ngày 16/5/2022, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn chủ trì cùng Lãnh đạo các Sở, ngành cùng tham dự buổi làm việc với Tổ công tác do Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái làm Tổ trưởng tại thành phố Cần Thơ, qua đó đã có báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị với Tổ công tác Chính phủ *(tại Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang)*. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã có chỉ đạo để thúc đẩy công tác giải ngân vốn đầu tư công, cũng như tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tại các cuộc họp thường kỳ.

Mặc dù đã nỗ lực, quyết tâm chỉ đạo, điều hành ngay từ đầu năm, nhưng tỷ lệ giải ngân của tỉnh đến ngày 15/5/2022 vẫn thấp, đạt tỷ lệ 12,58%, thấp hơn mức bình quân chung cả nước là 15,08%, do những ***tồn tại, hạn chế*** như sau:

Một số đơn vị vẫn thực hiện chưa nghiêm các chỉ đạo của chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ và cơ quan Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: Chưa nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra; chưa giải ngân theo kế hoạch đề ra theo chỉ thị của UBND tỉnh *(Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 571/SKHĐT-THQHKH ngày 09/5/2022 để đôn đốc các đơn vị thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh)*; chưa triển khai và hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công đối với các công trình triển khai mới năm 2022[1] (nhất là các dự án trọng điểm); phần lớn các đơn vị chậm hoặc chưa xây dựng kế hoạch triển khai cho từng dự án cụ thể để có giải pháp chỉ đạo điều hành cho phù hợp theo kế hoạch dự án *(theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh)*. Công tác bồi hoàn, giải phóng mặt bằng vẫn là vướng mắc chưa được giải quyết triệt để, còn chậm, quy trình thủ tục còn kéo dài, khiếu nại khiếu kiện trong công tác lập phương án bồi hoàn, giải phóng mặt bằng vẫn thường xuyên xảy ra làm ảnh hưởng tiến độ của nhiều công trình, nhất là đối với ngành giao thông.

---

[1] Gồm các dự án: đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo); đường Minh Lương - Giục Tượng; đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80); kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít);...

** Một số nguyên nhân kết quả giải ngân còn thấp:*

Quá trình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022 còn chậm tiến độ do một số khó khăn, vướng mắc sau:

Các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương triển khai chậm (đến thời điểm báo cáo vẫn chưa hoàn thành phê duyệt phương án bồi hoàn, giải phóng mặt bằng), các dự án bố trí mới chưa hoàn thành thủ tục để đấu thầu xây lắp, gồm các dự án: đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo); đường Minh Lương - Giục Tượng; đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80); kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít).

Nhóm các dự án vẫn đang vướng công tác giải phóng mặt bằng chưa giải quyết dứt điểm, đặc biệt là các dự án kết cấu hạ tầng giao thông, gồm các dự án: đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc; đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao); cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở U Minh Thượng; nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng; cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên); đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang; đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường; đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh;...

Nhóm các dự án chậm hoặc phải điều chỉnh hồ sơ, thủ tục (phê duyệt điều chỉnh dự án, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán) mới triển khai, cụ thể: Trung tâm y tế huyện U Minh Thượng, Trung tâm y tế huyện Giang Thành đang trình Sở Xây dựng thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án; Trường Cao đẳng Kiên Giang; Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang; đường Minh Lương - Giục Tượng; đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80);...

Giá vật tư xây dựng, nguyên nhiên liệu thời gian gần đây có xu hướng tăng cao ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án. Giá nhiên liệu tăng so với thời điểm ban hành đơn giá khoảng từ 22% đến 29%. Giá cước vận chuyển hàng hóa trên địa bàn tỉnh đến thời điểm hiện nay đã tăng so với thời điểm ban hành khoảng từ 24% đến 27%.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Đề nghị các Sở, ban ngành, các BQL dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khẩn trương, nghiêm túc thực hiện có hiệu quả các nội dung yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022. Khẩn trương gửi kiểm điểm trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 không đạt kế hoạch đề ra theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh và báo cáo kết quả kiểm điểm về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ và UBND tỉnh trước ngày 31/5/2022.

2. Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Châu Thành khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn tại Công văn số 3340/VP-KT ngày 04/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang về việc khẩn trương hoàn chỉnh các dự án theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh phối hợp tham mưu Sở Giao thông vận tại thực hiện các nội dung chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhàn tại Thông báo số 434/TB-VP ngày 12/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư trong tháng 05/2022, tổ chức kiểm tra đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư công; kiểm tra việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022. Trong đó, kết hợp hướng dẫn các Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đúng quy định. Trên cơ sở thực tế tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 của các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng vốn. Chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương án xử lý cụ thể, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, từ các dự án chưa hoàn thành thủ tục đầu tư sang các dự án đã đủ thủ tục hồ sơ, bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư và đúng theo quy định

5. Giao Sở Xây dựng kịp thời cập nhật biến động giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là giá thép, cát xây dựng.

6. Đối với các đơn vị chưa hoàn thành thủ tục đầu tư để giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025[2] và kế hoạch đầu tư công năm 2022

---

[2] Công văn số 94/UBND-KT ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang.

(UBND các huyện, thành phố quản lý[3]) tiếp tục khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục để giao kế hoạch theo đúng quy định. Đồng thời gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

7. Trên cơ sở thực tế tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng vốn chủ động đề xuất UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư phương án cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, từ các dự án chưa hoặc chậm hoàn thành thủ tục đầu tư sang các dự án đã đủ thủ tục hồ sơ, bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư và đúng theo quy định.

8. Các Sở, ban ngành và địa phương, các chủ đầu tư, BQL dự án quan tâm khẩn trương xử lý dứt điểm các vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB; đôn đốc các đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ; đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tăng cường công tác nghiệm thu, quyết toán dự án hoàn thành.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tính đến ngày 15/5/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng THQHKH;
- Lưu: VT, txanh.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KIÊN GIANG

Huỳnh Xuân Vũ

[3] Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 610/SKHĐT-THQHKH ngày 17/5/2022 gửi UBND các huyện, thành phố báo cáo.

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Sở Tài chính
3. Sở Thông tin và Truyền thông (đăng trên cổng TTĐT tỉnh)
4. Sở Giao thông vận tải
5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6. Sở Y tế
7. Sở Giáo dục và Đào tạo
8. Sở Văn hóa và Thể thao
9. Sở Tài nguyên và Môi trường
10. Sở Du lịch
11. Sở Nội vụ
12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
13. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
14. Công an tỉnh
15. Văn phòng Tỉnh ủy
16. Văn phòng HĐND tỉnh
17. Văn phòng UBND tỉnh
18. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
19. Đài Phát thanh và Truyền hình
20. Ban Dân tộc
21. Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang
22. Trường Cao đẳng Kiên Giang
23. Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang
24. UBND các huyện, thành phố - 15 đơn vị

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

PHỤ LỤC I

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 *(THEO NGUỒN VỐN)*

(Kèm theo Báo cáo số 103/BC-SKHĐT ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch năm 2022 (theo NQ HĐND tỉnh)	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)	Tỷ lệ giao vốn so với NQ HĐND tỉnh	THTH từ đầu năm đến ngày 15/5/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân)	
					Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=6/4*	*8=4-6*	*9=8/4*
	TỔNG SỐ	**5.124.419**	**5.124.419**	**100%**	**644.835**	**12,58%**	**4.479.584**	**87,42%**
I	**Vốn ngân sách địa phương, trong đó:**	**3.930.690**	**3.930.690**	**100%**	**468.632**	**11,92%**	**3.462.058**	**88,08%**
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	1.019.590	1.019.590	100%	111.318	10,92%	908.272	89,08%
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.300.000	1.300.000	100%	57.966	4,46%	1.242.034	95,54%
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.600.000	1.600.000	100%	292.514	18,28%	1.307.486	81,72%
4	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương	11.100	11.100	100%	6.834	61,57%	4.266	38,43%
II	**Vốn ngân sách Trung ương, trong đó:**	**1.193.729**	**1.193.729**	**100%**	**176.203**	**14,76%**	**1.017.526**	**85,24%**
1	Vốn trong nước	1.094.718	1.094.718	100%	148.719	13,59%	945.999	86,41%
	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, trong đó:	1.094.718	1.094.718	100%	148.719	13,59%	945.999	86,41%
	- Đầu tư các dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững	*200.000*	*200.000*	*100%*	-	*0,00%*	*200.000*	*100,00%*
2	Vốn nước ngoài	99.011	99.011	100%	27.483	27,76%	71.528	72,24%

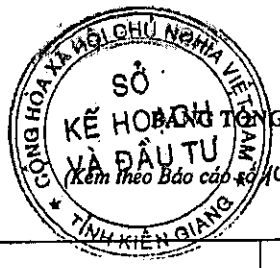

PHỤ LỤC II

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

(THEO SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)

(Kèm theo Báo cáo số 103/BC-SKHĐT ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 15/5/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)		Các đơn vị gửi báo cáo định kỳ theo Chỉ thị 04/CT-UBND
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=5/3*	*7=3-5*	*8=7/3*	*9*
	TỔNG CỘNG	**5.124.419**	**100%**	**644.835**	**12,58%**	**4.479.584**	**87,42%**	
A	**CÁC SỞ, BAN NGÀNH**	**2.377.044**	**46,39%**	**269.304**	**11,33%**	**2.107.740**	**88,67%**	
1	Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang	5.000	0,10%	4.209	84,17%	791	15,83%	
2	BCH Quân sự tỉnh	16.300	0,32%	10.143	62,22%	6.157	37,78%	
3	Văn phòng UBND tỉnh	13.000	0,25%	5.987	46,05%	7.013	53,95%	
4	Ban Dân tộc	3.000	0,06%	1.346	44,86%	1.654	55,14%	
5	Công an tỉnh	31.800	0,62%	10.933	34,38%	20.867	65,62%	
6	Sở Y tế	313.759	6,12%	91.408	29,13%	222.351	70,87%	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	332.630	6,49%	82.167	24,70%	250.463	75,30%	
8	Văn phòng Tỉnh ủy	60.733	1,19%	7.850	12,93%	52.883	87,07%	
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	90.000	1,76%	9.514	10,57%	80.486	89,43%	
10	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	48.500	0,95%	2.510	5,17%	45.990	94,83%	
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	5.000	0,10%	223	4,46%	4.777	95,54%	
12	Sở Giao thông vận tải	1.022.271	19,95%	38.034	3,72%	984.237	96,28%	
13	Sở Du lịch	51.000	1,00%	1.647	3,23%	49.353	96,77%	
14	Trường Cao đẳng Nghề	10.000	0,20%	257	2,57%	9.743	97,43%	
15	Sở Văn hóa và Thể thao	149.000	2,91%	2.569	1,72%	146.431	98,28%	
16	Sở Kế hoạch và Đầu tư	30.000	0,59%	350	1,17%	29.650	98,83%	
17	Trường Cao đẳng Kiên Giang	20.449	0,40%	157	0,77%	20.292	99,23%	
18	Sở Nội vụ	300	0,01%	-	0,00%	300	100,00%	
19	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	5.000	0,10%	-	0,00%	5.000	100,00%	
20	Đài Phát thanh và Truyền hình	7.000	0,14%	-	0,00%	7.000	100,00%	
21	Sở Tài chính (trả nợ gốc)	18.300	0,36%	-	0,00%	18.300	100,00%	
22	Sở Tài nguyên và Môi trường	144.002	2,81%	-	0,00%	144.002	100,00%	

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 15/5/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)		Các đơn vị gửi báo cáo định kỳ theo Chỉ thị 04/CT-UBND
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=5/3*	*7=3-5*	*8=7/3*	*9*
B	**CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**	**2.747.375**	**53,61%**	**375.531**	**13,67%**	**2.371.844**	**86,33%**	
1	Huyện An Biên	163.625	3,19%	92.120	56,30%	71.505	43,70%	
2	Huyện Tân Hiệp	65.457	1,28%	21.427	32,73%	44.030	67,27%	
3	Huyện Gò Quao	83.602	1,63%	26.911	32,19%	56.691	67,81%	
4	Huyện Vĩnh Thuận	68.513	1,34%	20.052	29,27%	48.461	70,73%	
5	Huyện Giồng Riềng	140.319	2,74%	37.713	26,88%	102.606	73,12%	
6	Huyện U Minh Thượng	57.159	1,12%	11.403	19,95%	45.756	80,05%	
7	Thành phố Hà Tiên	145.344	2,84%	26.795	18,44%	118.549	81,56%	
8	Thành phố Rạch Giá	190.606	3,72%	27.303	14,32%	163.303	85,68%	
9	Huyện Giang Thành	68.101	1,33%	9.028	13,26%	59.073	86,74%	
10	Huyện Kiên Hải	100.183	1,96%	12.562	12,54%	87.621	87,46%	
11	Huyện Hòn Đất	88.166	1,72%	10.225	11,60%	77.941	88,40%	
12	Huyện An Minh	208.535	4,07%	16.071	7,71%	192.464	92,29%	
13	Huyện Kiên Lương	113.065	2,21%	5.773	5,11%	107.292	94,89%	
14	Thành phố Phú Quốc	1.093.490	21,34%	53.460	4,89%	1.040.030	95,11%	
15	Huyện Châu Thành	161.210	3,15%	4.689	2,91%	156.521	97,09%	

PHỤ LỤC III

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN, TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 103/BC-SKHĐT ngày 14 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
50	**TỔNG CỘNG**			**3.862.012**	**389.308**	**10,08%**	**3.472.704**			
A	**CẤP TỈNH**			**2.162.111**	**225.578**	**10,43%**	**1.936.533**			
I	**Sở Giao thông vận tải**			**1.022.271**	**38.034**	**3,72%**	**984.237**			
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành)	Sở GTVT	729.922	219.979	210	0,10%	219.769	Đơn vị thiết kế thực hiện xong hồ sơ điều chỉnh thiết kế BVTC - dự toán. Dự kiến tháng 5/2022 trình chủ đầu tư phê duyệt. Công tác GPMB: Địa bàn TP Rạch Giá đã phê duyệt phương án và chi trả trong tháng 5/2022; địa bàn huyện Châu Thành đã phát phiếu lấy ý kiến người dân 02/03 xã. Dự kiến hoàn phê duyệt phương án trong tháng 5/2022.	Đề nghị chủ đầu tư sớm phê duyệt điều chỉnh thiết kế BVTC - dự toán. UBND thành phố Rạch Giá, UBND huyện Châu Thành hoàn thành phê duyệt phương án và chi trả cho người dân trong tháng 5/2022.	Khởi công mới
2	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	Sở GTVT	952.960	200.000	8.605	4,30%	191.395	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 546,9 tỉ đồng, hoàn thành 30/6/2022. Giá trị thực hiện 266 tỉ đồng, đạt 48,64% GTHĐ; giải ngân 335 tỉ đồng. (i) Phần đường: đắp cát K95: 18,8/20,8km, đắp cát K98 16km, thi công móng CPĐD 12km, cán đá dăm nước 4,6km, láng nhựa 2,5km; (ii) Phần cầu: Thi công mặt cầu 03/12 cầu, thi công hoàn thành cống 01 hộp; 06/06 cầu thi công cọc nhồi; 03 cầu vướng mặt bằng chưa thi công (cầu Vàm Răng, cầu Vạn Thanh, cầu Hòn Me). Vướng mắc GPMB: Địa bàn huyện Hòn Đất còn 08 hộ chưa nhận tiền, khiếu nại giá đất bồi thường; Rạch giá còn 01 hộ (mố A cầu Số 2) khảo sát lại giá	Đề nghị UBND huyện Hòn Đất hỗ trợ tiếp tục vận động, xử lý dứt điểm 08 trường hợp (01 hộ đã giao mặt bằng) còn yêu cầu bổ sung giá, thời gian hoàn thành trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
3	Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	Sở GTVT	919.628	150.000	5.289	3,53%	144.711	Gói thầu XL giá trị HĐ 630,1 tỉ đồng, hoàn thành ngày 31/12/2022. Giá trị thực hiện 411,6 tỉ đồng, đạt 65,31% GTHĐ, giải ngân 429,6 tỉ đồng. (i) phần đường: đắp đất nền 22,5/22,751km; cán CPDD 02 lớp 22,5km, thảm BTN phần mở rộng 22,5km. (ii) Phần cầu: cầu Vũng Bầu và Rạch Cóc đã hoàn thành; cầu Cửa Cạn thi công đúc dầm cầu 20 dầm. Tuyến nhánh nối: phát hoang 3,3/4,87km, đắp đất K95 nút giao Cửa Cạn, cống tròn, cống hộp, bó vỉa nút giao, thảm BTN ½ nút giao Cửa Cạn. - Đoạn nhánh nối 4,8km: Tổng số 115 hộ, phê duyệt 49 hộ, chi trả 15 hộ, còn lại 34 hộ chưa nhận tiền, do chờ bổ sung xét duyệt chuyển đổi nghề; Còn lại 66 hộ đã xét bổ sung, niêm yết phương án 45/66 hộ. Đoạn 1,2km qua rừng phòng hộ, UBND TP Phú Quốc có quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng thi công ngày 04/5/2022. Đoạn mở rộng: tổ chức đối thoại vận động người dân, thu thập thông tin để đo đạc bổ sung.	Tuyến nhánh nối với đường trục Nam Bắc: UBND TP Phú Quốc tiếp tục chỉ đạo Ban bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phú Quốc phối hợp các phòng ban chuyên môn đẩy nhanh công tác lập phương án bồi thường cho các hộ còn lại trình phê duyệt trong tháng 5/2022. Tuyến mở rộng: Ban Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phú Quốc tiếp tục phối hợp với xã Cửa Cạn tổ chức thu thập thông tin đo đạc kiểm đếm, lập phương án bồi thường bổ sung, vận động các hộ dân bàn giao mặt bằng song song với lập phương án bồi thường.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Sở GTVT	409.993	100.000	5.778	5,78%	94.222	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 252 tỉ đồng. Giá trị thực hiện 85,8 tỉ đồng, đạt 33,99% GTHĐ; giải ngân 137,4 tỉ đồng. Nạo vét bùn 18.000/118.501m3, đắp cát K95 13.300/67.877m3, cát san lấp đạt 38.900 m3. Đổ BT hoàn thành bến phà cao tốc (bến số 01 và 02); Thi công đóng cừ SW500: 5.109/8.645m, đóng cừ SW400: 950/1.250m.	Đề nghị Sở GTVT chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công.	Chuyển tiếp
5	Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao)	Sở GTVT	392.122	90.000	8.855	9,84%	81.145	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 260,2 tỉ đồng, hoàn thành 30/6/2022. Giá trị thực hiện 149,1 tỉ đồng, đạt 57,3% GTHĐ; giải ngân 145,2 tỉ đồng. (i) Phần đường: thi công đắp cát nền đường K95 18,9/20,8km, đắp cát K98 14km, thi công CPDD 10,5 km; thi công mặt đường BTXM 5,8km. (ii) Phần cầu: Thi công đóng cọc 17/18 cầu, thi công hoàn thiện mặt cầu 13 cầu. Huyện An Biên: hoàn thành bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. Huyện U Minh Thượng: còn lại 09 hộ chưa thực hiện xong; đoạn qua khu di tích Bờ Dừa đã vận động nhưng còn 09 hộ chưa thống nhất nhận tiền và giao mặt bằng thi công.	Đề nghị UBND huyện U Minh Thượng hỗ trợ chỉ đạo các phòng chuyên môn tiếp tục vận động người dân để bàn giao mặt bằng trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
6	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	Sở GTVT	125.000	30.000	3.174	10,58%	26.826	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 92,9 tỉ đồng, hoàn thành 31/12/2022. Giá trị thực hiện 32,4 tỉ đồng, đạt 34,93% GTHĐ, giải ngân là 46,3 tỉ đồng. Khối lượng thực hiện: bơm cát nền đường 2,045/6,356 km; thi công lớp CPĐD loại I: 4,241km; hoàn thiện 01 cống hộp; BTXM mặt đường 3.690/5.318m; thi công hoàn thành mặt cầu số 3 và 4. Phương án phê duyệt ngày 10/5/2022 và dự kiến chi trả bồi thường ngày 16/5/2022.	Đề nghị UBND huyện U Minh Thượng sớm chi trả cho người dân, thời gian hoàn thành trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
7	Dự án nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng	Sở GTVT	199.999	23.292	5.400	23,18%	17.892	Gói thầu xây lắp 160,9 tỉ đồng, hoàn thành 17/4/2022. Giá trị thực hiện là 104,7 tỉ đồng, đạt 65% GTHĐ; giải ngân 110 tỉ đồng. (i) Phần đường: Đoạn nâng cấp, mở rộng: đắp cát 6/6,26km, cán đá CPĐD và láng nhựa 6km; đoạn đường làm mới: đắp cát nền đường 5,7/9,88km, thi công CPĐD 2,465 km, láng nhựa 1,621km; (ii) Phần cầu: Thi công đóng cọc 16/18 cầu, thi công bê tông mặt cầu 14 cầu. Huyện An Biên: còn lại 06 hộ chưa nhận tiền bồi thường (yêu cầu tăng giá). Huyện U Minh Thượng: đường mở rộng còn lại 365m chưa thực hiện xong; đường làm mới, còn lại 07 hộ (xã Thạnh Yên A 04 hộ; xã Hòa Chánh 03 hộ) người dân chưa nhận tiền và giao mặt bằng thi công.	Đề nghị Hội đồng bồi thường huyện An Biên tiếp tục vận động 06 hộ nhận tiền bồi thường và lập phương án điều chỉnh bổ sung thu hồi (lần 2) để sớm bàn giao mặt bằng trong tháng 5/2022. Đề nghị UBND huyện U Minh Thượng hỗ trợ tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND xã Hòa Chánh và Thạnh Yên A vận động 08 hộ và lập phương án điều chỉnh bổ sung thu hồi (lần 2) để sớm bàn giao mặt bằng trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
8	Cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên)	Sở GTVT	79.543	9.000	723	8,03%	8.277	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 46,2 tỉ đồng, hoàn thành ngày 20/8/2022. Giá trị thực hiện 16,9 tỉ đồng, đạt 36,55% GTHĐ; giải ngân 24,7 tỉ đồng. Thi công hoàn thành trụ T4; bệ trụ T7, T8 và mố B; đúc dầm BTCT dự ứng lực 25/45 dầm. Hội đồng bồi thường huyện niêm yết, lấy ý kiến người dân về phương án bồi thường sau khi phê duyệt giá đất ngày 01/4/2022. Nhưng đa số các dân không thống nhất về giá bồi thường chưa phù hợp giá thực tế. Tổng số 30/37 hộ không đồng ý yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ, kiểm đếm lại số liệu đo đạc (07 hộ); 01 hộ không có ý kiến. Ngày 05/5/2022 tổ chức đối thoại người dân.	Đề nghị Hội đồng bội thường huyện tổ chức đối thoại với người dân về giá bồi thường và chính sách hỗ trợ để phê duyệt phương án trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
9	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	Sở GTVT	1.479.922	200.000	-	0,00%	200.000	Nhà thầu tư vấn đang hoàn thành hồ sơ thiết kế BVTC - dự toán theo ý kiến thẩm tra, Ban QLDA dự kiến trình chủ đầu tư phê duyệt ngày 23/5/2022. Dự kiến trong quý II/2022, tổ chức lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công. Huyện Hòn Đất: Tư vấn hoàn thành đo đạc, chưa hoàn thành xét chính sách các hộ dân còn lại vướng thủ tục 64 hộ trên địa bàn 04 xã; chưa hoàn thành khảo sát giá đất. Huyện Kiên Lương: Tư vấn đo đạc hoàn thành khoảng 90% khối lượng, thẩm định ngoại nghiệp 04/07 ấp; địa phương chưa hoàn thành khảo sát giá. Tiến độ lập phương án chậm, nhà thầu tư vấn thiếu nhân lực đo đạc. Kế hoạch thời gian hoàn thành lập phương án ngày 24/5/2022 không khả thi và sẽ chậm hơn.	- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường khẩn trương bổ sung nhân lực hoàn chỉnh đo đạc đoạn Kiên Lương còn lại ấp Rẫy Mới xã Bình An và Hố Bường xã Bình Trị. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/5/2022. - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hỗ trợ, chỉ đạo bộ phận chuyên môn hướng dẫn chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ (Ban QLDA gửi các thủ tục pháp lý ngày 07/4/2022). - UBND huyện Hòn Đất hỗ trợ chỉ đạo các xã bổ sung xét chính sách 67 hộ còn lại trên địa bàn 04 xã; yêu cầu Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường và Tư vấn khảo sát giá đất sớm hoàn thành phê duyệt phương án trong tháng 5/2022. - UBND huyện Kiên Lương hỗ trợ chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường sớm hoàn thành phê duyệt phương án và chi trả bồi thường trong tháng 5/2022.	Khởi công mới
II	Sở Nông nghiệp và PTNT			332.630	82.167	24,70%	250.463			
1	Hồ chứa nước Bãi Cây Mến, huyện Kiên Hải	Sở NN và PTNT	152.289	12.000	-	0,00%	12.000	Dự án đang triển khai thi công bê tông thân đập 05 khối tràu, bê tông hoàn thiện thân đập đạt khoảng 50%. Thi công tuyến kênh dẫn sau tràn, cầu qua kênh xả đạt khoảng 80%. Thi công cụm công trình xử lý nước và trạm bơm, hoàn thiện cống lấy nước đạt khoảng 10%. Thi công đường ống cấp nước quanh đảo đạt khoảng 40%.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch hoàn thành trong quý II/2022	Chuyển tiếp
2	Dự án cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 -2020	Sở NN và PTNT (TTNS & VSMT NT)	96.346	5.000	-	0,00%	5.000	Đang trình phê duyệt quyết toán hoàn thành giai đoạn 1, đồng thời xin sử dụng vốn dự phòng điều chỉnh dự án thực hiện, sau khi cấp thẩm quyền phê duyệt sẽ thanh toán tiếp giá trị còn lại đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư theo dõi tiến độ hồ sơ, công tác chuẩn bị để triển khai sau khi hồ sơ được phê duyệt	Chuyển tiếp
3	Dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang	Sở NN và PTNT	1.484.000	181.230	46.488	25,65%	134.742	Đang triển khai đóng cọc bàn đáy cống, cầu giao thông, đã hoàn thành công tác đúc cọc BTCT W500, đã gia công chế tạo phần cơ khí, cửa van cống T3 Hòa Điền, Vàm Bà Lịch và triển khai hệ thống điện 18 cống (cống âu thuyền T3 Hòa Điền vướng giải tỏa mặt bằng, đang trình phê duyệt phương án bồi hoàn mới).	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm phối hợp với các đơn vị phê duyệt phương án GPMB.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	Sở NN và PTNT	729.247	85.400	22.780	26,67%	62.620	Đang triển khai thi cống 09 cống, cơ bản đã hoàn thành, dự kiến trong quý III/2022 sẽ tổng kiểm tra, bàn giao đưa vào sử dụng. 10km đã thi công xong, dự kiến quý II nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang triển khai các gói thầu sinh kế. Gói thầu trồng rừng đã ký hợp đồng và triển khai thi thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
5	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat)	Sở NN và PTNT	338.551	49.000	12.898	26,32%	36.102	Đang triển khai 11 gói thầu, đạt 70% khối lượng. Dự kiến tháng 6/2022 sẽ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang chuẩn bị trình điều chỉnh BC KTKT 03 gói thầu giai đoạn 2016-2020, dự kiến trong tháng 5/2022 triển khai thi công tiếp phần công việc còn lại.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
III	Sở Y tế			313.759	91.408	29,13%	222.351			
1	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	Sở Y tế	761.195	293.759	85.983	29,27%	207.776	Gói thầu xây lắp: giá trị hợp đồng là 589,1 tỉ đồng với thời gian thi công: 960 ngày. Hiện đơn vị thi công đang gia công cốt thép móng, cổ cột, cốp pha móng và đổ bê tông móng. Đang thi công hố thang máy. Gói thầu số thiết bị: giá trị hợp đồng là 101,3 tỉ đồng với thời gian thi công: 740 ngày. Đơn vị thi công đang nhập hàng thiết bị về chân công trình; hiện tại số thiết bị nhập đạt 13,75% tổng giá trị so với hợp đồng. Nhà thầu đang hoàn thiện hồ sơ thanh toán giai đoạn 1 (nghiệm thu thiết bị đến chân công trình).	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công.	Chuyển tiếp
2	Bệnh viện Sản Nhi	Sở Y tế	915.857	10.000	-	0,00%	10.000	Dự án thực hiện 06 gói thầu, 05/06 gói thầu đã được phê duyệt quyết toán hoàn thành; còn 01 gói thầu số 37.1: Máy phát điện đang chờ cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo quy định.	Đề nghị chủ đầu tư theo dõi tiến độ hoàn thành hồ sơ quyết toán.	Chuyển tiếp
3	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị Trung tâm Y tế thành phố Phú Quốc	Sở Y tế	29.995	10.000	5.425	54,25%	4.575	Đang triển khai thi công, mua sắm thiết bị.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
IV	Sở Tài nguyên và Môi trường			143.035	-	0,00%	143.035			
1	Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh	Sở TN & MT	755.022	130.000	-	0,00%	130.000	Đơn vị không gửi báo cáo tiến độ theo yêu cầu của Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022	Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo theo yêu cầu của Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022	Chuyển tiếp
2	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	Sở TN & MT	53.829	13.035	-	0,00%	13.035	Đơn vị không gửi báo cáo tiến độ theo yêu cầu của Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022	Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo theo yêu cầu của Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022	Chuyển tiếp
V	Sở Văn hóa và Thể thao			145.000	279	0,19%	144.721			
1	Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh	Sở VH & TT	129.615	30.000	261	0,87%	29.739	Giá trị hợp đồng là 118,3 tỉ đồng, thời gian thi công 720 ngày. Công trình đang gia công cốt thép cốt pha vách tầng 4.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở VH & TT	49.616	15.000	18	0,12%	14.982	Giá trị hợp đồng là 43,8 tỉ đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 240 ngày. Công trình đang phá dỡ bê tông cốt thép mặt trước, ép 4 cọc thử sành, hàng rào.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, TP Phú Quốc	Sở VH & TT		100.000	-	0,00%	100.000	Mới tổ chức Lễ khởi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc các đơn vị khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
VI	Sở Du lịch			51.000	1.647	3,23%	49.353			
1	Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cống Hòn Quéo)	Sở Du lịch	59.869	30.000	1.647	5,49%	28.353	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 46 tỉ đồng, thời gian thực hiện 390 ngày. Hiện tại, đơn vị thi công đang triển khai đắp cát nền đoạn từ km0+400 - km1+800: đạt 900/1400m. Thi công vét hữu cơ, đào đắp nền đường đoạn từ km1+850 - km3+981: đạt 1200/2031m.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chị Sứ)	Sở Du lịch	59.453	21.000	-	0,00%	21.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 32,9 tỉ đồng, thời gian thực hiện 600 ngày. Công trình đang triển khai đổ bê tông mặt đường đoạn từ km0+500 - km1+220. Thi công cấp phối đá dăm loại 1 đoạn từ km3+040 - km4+892: đạt 1200/1852m. Thi công cống số 5, 7 và 8. Công tác giải phóng mặt bằng: Đang chờ Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hòn Đất phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
VII	Các Sở ngành khác			154.416	12.043	7,80%	142.373			
1	Chi phí lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở KH&ĐT	73.377	30.967	350	1,13%	30.617	Ngày 12/5/2022 tư vấn đã thông qua Hội thảo lấy ý kiến dự thảo Quy hoạch tỉnh Kiên Giang	Đề nghị đơn vị tư vấn tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn chỉnh Quy hoạch sớm trình phê duyệt.	Chuyển tiếp
2	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	Văn phòng Tỉnh ủy	151.293	30.000	4.104	13,68%	25.896	Đang triển khai thi công, khối lượng đạt trên 50% HĐ.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Xây dựng mới kho Lưu Trữ lịch sử Đảng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	35.000	20.000	790	3,95%	19.210	Đang triển khai thi công phần móng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
4	Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Hòn Chông	Bộ CH BĐBP tỉnh	60.000	30.000	398	1,33%	29.602	Vướng còn 01 hộ dân không di dời nên chưa khởi công.	Đề nghị UBND huyện Kiên Lương hỗ trợ vận động di dời để triển khai xây dựng.	Chuyển tiếp
5	Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Kiên Giang; hạng mục: xây dựng mới phòng học, giảng đường, phòng làm việc và mua sắm thiết bị	Trường Cao đẳng Kiên Giang	29.985	15.000	-	0,00%	15.000	Tư vấn đang thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán, dự kiến tháng 5/2022 đấu thầu xây lắp.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ để đấu thầu.	Chuyển tiếp
6	Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Kiên Giang; hạng mục: Cải tạo, sửa chữa và mua sắm thiết bị.	Trường Cao đẳng Kiên Giang	29.900	5.449	157	2,88%	5.292	Tư vấn đang thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán, dự kiến tháng 5/2022 đấu thầu xây lắp.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ để đấu thầu.	Chuyển tiếp
7	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang	Văn phòng UBND tỉnh	14.997	13.000	5.987	46,05%	7.013	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
8	Xây dựng, sửa chữa Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	49.435	10.000	257	2,57%	9.743	Sở Xây dựng đang thẩm định thiết kế, dự kiến tháng 5/2022 phê duyệt để triển khai đấu thầu xây lắp.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Khởi công mới
B	CẤP HUYỆN			1.699.901	163.730	9,63%	1.536.171			
1	Thành phố Phú Quốc			993.325	50.095	5,04%	943.230			

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Các dự án sử dụng vốn đất, trong đó:	Rạch Giá		585.600	18.982	3,24%	566.618	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Chi bồi thường giải phóng mặt bằng từ nguồn thu tiền cho thuê đất dự án Cáp treo Hòn Thơm trên địa bàn thành phố Phú Quốc	Phú Quốc		200.000	-	0,00%	200.000			Chuyển tiếp
3	Đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường	Phú Quốc	176.274	44.225	8.138	18,40%	36.087	Hiện nay đang vướng mặt bằng một số vị trí trên tuyến.	Đề nghị UBND TP Phú Quốc chỉ đạo các phòng ban có liên quan hỗ trợ GPMB để triển khai thi công.	Chuyển tiếp
4	Đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh	Phú Quốc	1.499.739	163.500	22.975	14,05%	140.525	Dự án này không có phương án GPMB, mặt bằng thi công theo phương án GPMB của Khu quy hoạch Bắc Nam Bãi Trường. Hiện nay đang vướng mặt bằng một số vị trí trên tuyến.	Đề nghị UBND TP Phú Quốc chỉ đạo các phòng ban có liên quan hỗ trợ GPMB để triển khai thi công.	Chuyển tiếp
II	Thành phố Rạch Giá			137.588	16.161	11,75%	121.427			
1	Các dự án sử dụng vốn đất	Rạch Giá		120.000	9.508	7,92%	110.492	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Kè đường Nguyễn Thái Học và Kè đường Trần Hưng Đạo (từ Cầu Kênh Nhánh đến Cống Kênh Nhánh)	Rạch Giá	32.994	7.588	6.165	81,25%	1.423	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
3	Đường Trần Văn Giàu (KDC Nam An Hòa - đường Phan Thị Ràng)	Rạch Giá	64.818	6.000	285	4,75%	5.715	Đang triển khai, còn bồi thường GPMB.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
4	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Lê Hồng Phong đến đường Phan Thị Ràng)	Rạch Giá	53.469	4.000	203	5,09%	3.797	Đang triển khai, còn bồi thường GPMB.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
III	Thành phố Hà Tiên			98.000	18.217	18,59%	79.783			
1	Các dự án sử dụng vốn đất	Rạch Giá		48.000	8.685	18,09%	39.315	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Đường ra cửa khẩu quốc tế Hà Tiên	Hà Tiên	200.480	35.000	-	0,00%	35.000	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Nạo vét kênh Rạch Giá - Hà Tiên và sông Giang Thành	Hà Tiên	40.000	15.000	9.532	63,55%	5.468	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
IV	Các huyện khác trong tỉnh			470.988	79.256	16,83%	391.732			
1	Đường KT1, huyện An Minh	An Minh	200.000	23.000	-	0,00%	23.000	Đang triển khai thi công, khối lượng đạt trên 80% HĐ.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Chương trình Biển Đông - Hải đảo			104.770	7.107	6,78%	97.663	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo)	An Minh	200.000	100.000	-	0,00%	100.000	Đang tổ chức lựa chọn nhà thầu, dự kiến trong tháng 5 ký hợp đồng xây dựng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
4	Cầu Thứ Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô)	An Minh	250.000	100.000	71.542	71,54%	28.458	Dự án mới khởi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/5/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5	Đường Minh Lương - Giục Tượng	Châu Thành	168.798	92.980	111	0,12%	92.869	Sở Giao thông vận tải đang thẩm định thiết kế, dự kiến tháng 5/2022 phê duyệt để triển khai đấu thầu xây lắp.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Khởi công mới
6	Đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80)	Kiên Lương	350.000	40.238	-	0,00%	40.238	Mới bổ sung kế hoạch vốn, đang đấu thầu tư vấn thiết kế BVTC - DT; lập phương án GPMB.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
7	Kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít)	Giang Thành	250.000	10.000	496	4,96%	9.504	Tư vấn đang lập hồ sơ thiết kế BVTC - DT, dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2022.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới